# TIẾNG VIỆT

# Tiết 221: Chuyện của vàng anh

 **I/ Yêu cầu cần đạt:**

- Chia sẻ được với bạn về những âm thanh nghe được trong thiên nhiên; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài đọc qua tên bài và tranh minh họa.

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng nhịp, dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước, nhân ái, trách nhiệm.

**II/ Đồ dùng dạy học:**

 - GV: giáo án, bảng phụ, tranh minh họa.

 - HS: sách, vở, ĐDHT.

 **III/ Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| **1. Khởi động (5’):** - MT: Chia sẻ được với bạn bè về những âm thanh nghe được trong thiên nhiên; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung ài đọc qua tên bài và tranh minh họa. |
| - GV giới thiệu tên chủ điểm: *Thiên nhiên muôn màu* - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi, chia sẻ với bạn về những âm thanh em nghe được trong thiên nhiên.=> GV nhận xét- GV giới thiệu bài mới. | - HS lắng nghe.- HS thảo luận nhóm đôi, chia sẻ với bạn – Trình bày – Nhận xét- HS lắng nghe. |
| 2. Luyện đọc đúng (20’)- MT: HS đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng nhịp, dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa.  |
| -GV đọc mẫu toàn bài, hướng dẫn HS đọc phân biệt giọng nhân vật và người dẫn chuyện: người dẫn chuyện giọng thong thả, nhấn giọng ở những từ ngữ chỉ suy nghĩ, hành động của chim vàng anh và các sự vật; giọng vàng anh ngạc nhiên, vui tươi; giọng lá non, cỏ non, hoa hồng hồn nhiên.- GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ khó: *cội, sà xuống, ngậm, ngát hương* - GV hướng dẫn cách ngắt nghỉ và luyện đọc một số câu dài: *+ Nó ngạc nhiên,/ bởi có cái gì mới lắm,/ lạ lắm.//;* *+ Chỉ qua một đêm,/ là vàng đã rụng xuống/ cho lá non mọc lên.//;* *+ Còn tôi,/ đêm qua,/ tôi nằm mơ/ thấy mình bay giữa đồng cỏ xanh.//;...*- Y/cầu HS đọc câu.=> GV nhận xét, sửa sai- GV chia đoạn, yêu cầu HS đọc đoạn:+ Đoạn 1: Từ đầu ........về cội ạ.+ Đoạn 2: Ra thế......tôi đã nở.+ Đoạn 3: Đoạn còn lại.=> GV nhận xét, sửa sai, tuyên dương. | - HS chú ý lắng nghe, đọc thầm theo. - HS luyện đọc- HS chú ý lắng nghe và luyện đọc. - HS đọc nối tiếp câu. - CN đọc nối tiếp đoạn trong nhóm 3 - Lắng nghe, nhận xét bạn đọc- Lắng nghe. |
|  **3. Khám phá: ( 7’)**- MT: Hiểu nội dung bài đọc; biết liên hệ bản thân.  |
| - GV giải nghĩa một số từ khó: *+ sà* (bay thấp hẳn xuống hướng đến một chỗ nào đó);+ *đóa* (từ chỉ riêng từng bông hoa);*+ ngát hương* (mùi thơm dễ chịu và lan tỏa ra xa);+ *cội* (gốc cây to lâu năm),...- GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp để trả lời câu hỏi trong SGK Câu 1: Vàng anh ngạc nhiên về điều gì?+ GV y/c HS thảo luận nhóm đôi để tìm câu trả lời. + GV mời đại diện 1-2 HS trả lời câu hỏi. => GV nhận xét, tuyên dương. | - HS lắng nghe- 1 HS đọc yêu cầu- HS thảo luận nhóm đôi.- Đại diện trình bày: Vàng anh ngạc nhiên bởi vừa thức giấc, nó thấy có cái gì mới lắm, lạ lắm. |
| **Củng cố - Dặn dò: (3’)** |
| ? Em học được gì qua bài đọc- Dặn dò HS về nhà đọc lại bài và chuẩn bị bài: “Ong xây tổ” | - HS trả lời- HS lắng nghe và thực hiện. |

# IV/ Điều chỉnh sau bài dạy

# .....................................................................................................................................................

# .....................................................................................................................................................

# .....................................................................................................................................................

# TIẾNG VIỆT

# Tiết 222: Chuyện của vàng anh

 **I/ Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng nhịp, dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; phân biệt được lời của các nhân vật và lời người dẫn chuyện; hiểu nội dung bài đọc; biết liên hệ bản thân.

- Bước đầu biết đọc phân vai.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước, nhân ái, trách nhiệm.

**II/ Đồ dùng dạy học:**

 - GV: giáo án, bảng phụ, tranh minh họa.

 - HS: sách, vở, ĐDHT.

 **III/ Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
|  **1. Khám phá: ( 10’)**- MT: Hiểu nội dung bài đọc; biết liên hệ bản thân.  |
| Câu 2: Qua một đêm, lá non, cỏ, hoa hồng thay đổi như thế nào?+ GV hướng dẫn HS đọc thầm đoạn 2+ GV mời đại diện 1-2 HS trả lời câu hỏi. => GV nhận xét, tuyên dương.Câu 3: Giấc mơ của vàng anh có gì lạ?+ GV hướng dẫn HS đọc đoạn 3 để tìm câu trả lời. + GV mời đại diện 1-2 HS trả lời câu hỏi. => GV nhận xét, tuyên dươngCâu 4: Em thích sự vật nào nhất? Vì sao?=> GV nhận xét, tuyên dương.- GV yêu cầu HS nêu nội dung bài học và liên hệ bản thân.  | - 1 HS đọc yêu cầu- HS thảo luận nhóm đôi.- Đại diện trình bày: Vàng anh ngạc nhiên bởi vừa thức giấc, nó thấy có cái gì mới lắm, lạ lắm.- Lắng nghe, nhận xét, bổ sung.- 1 HS nêu yêu cầu- HS thảo luận nhóm đôi- Đại diện trình bày: Qua một đêm, lá, cỏ, hoa hồng đã có sự thay đổi:+ Lá vàng rụng xuống cho lá non mọc lên.+ Cỏ non đã lớn.+ Hoa hồng từ nụ đã thành một đóa hồng đỏ thắm.- Lắng nghe, nhận xét, bổ sung- 1 HS đọc yêu cầu- HS thảo luận nhóm đôi- HS trình bày: Giấc mơ của vàng anh lạ ở chỗ, nó đã mơ về vùng đất rộng lớn, mơ thấy mình bay giữa đồng cỏ xanh, nơi đó có hoa tỏa ngát hương, tất cả các loài đều biết hót.- Nhận xét, bổ sung.- 1 HS đọc yêu cầu- HS suy nghĩ cá nhân- HS trình bày theo suy nghĩ của mình.- HS trả lời: *Kể về sự thay đổi tuyệt vời của vạn vật theo thời gian, bày tỏ sự yêu mến những thay đổi tuyệt vời đó*.+ CN liên hệ bản thân: *Qúy trọng thời gian*. |
| 4. Luyện đọc nâng cao (15’)- MT:HS xác định giọng đọc của bài; HS luyện đọc đoạn *Rồi nó nói tiếp đến hết;* HS khá giỏi đọc cả bài.  |
| - GV yêu cầu và hướng dẫn HS cách hiểu về nội dung, xác định giọng đọc toàn bài và một số từ ngữ cần nhấn giọng.- GV đọc lại đoạn từ *Rồi nó nói tiếp* đến *hết*- GV yêu cầu HS luyện đọc theo nhóm 3 sau đó đọc trước lớp đoạn từ *Rồi nó nói tiếp* đến *hết.*- GV mời HS khá, giỏi đọc cả bài.=> GV nhận xét, tuyên dương. | - HS nêu cách hiểu của bản thân.- HS đọc thầm theo.- HS luyện đọc và đọc trước lớp- HS khá, giỏi đọc cả bài.- Nhận xét |
| 5. Vận dụng: (10’)- MT: HS biết đọc phân vai cùng các bạn. |
| - GV mời 1HS đứng dậy đọc yêu cầu phần “Giọng ai cũng hay” SGK trang 43- GV yêu cầu HS phân vai người dẫn chuyện, vàng anh, lá non, hoa hồng.- GV gọi một số nhóm trình bày trước lớp.=> GV nhận xét, tuyên dương. | - HS đọc yêu cầu- HS thảo luận nhóm 4 phân vai và đọc cho nhau nghe trong nhóm- HS trình bày. Lắng nghe, nhận xét. |
| **Củng cố - Dặn dò: (2’)** |
| ? Em học được gì qua bài đọc- Dặn dò HS về nhà đọc lại bài và chuẩn bị bài: “Ong xây tổ” | - HS trả lời- HS lắng nghe và thực hiện. |

# IV/ Điều chỉnh sau bài dạy

# .....................................................................................................................................................

# .....................................................................................................................................................

# .....................................................................................................................................................

# TIẾNG VIỆT

# Tiết 223: Chuyện của vàng anh

# I/ Yêu cầu cần đạt:

# - Viết đúng chữ hoa U, Ư và câu ứng dụng Uốn dẻo là một môn thể dục, Ươm cây đợi ngày hái quả.

# - Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

# - Năng lực giải quyết đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

# II/ Đồ dùng dạy học:

 - GV: mẫu chữ viết hoa U, Ư

 - HS: sách, vở, ĐDHT.

 **III/ Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| 1. Khởi động (2’)- MT: Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen với bài học |
| - GV cho HS hát tập thể - GV dẫn dắt giới thiệu vào bài mới  | - HS hát tập thể- HS lắng nghe, nhắc tựa |
| 2. Luyện viết chữ U, Ư hoa (18’)- MT:HS biết quy trình viết chữ U, Ư hoa theo đúng mẫu; viết chữ U, Ư hoa vào vở, bảng con. |
| - GV giới thiệu mẫu chữ viết U hoa: + Cấu tạo: gồm nét móc hai đầu và nét móc ngược phải.+ Cách viết:* Đặt bút cách bên trái ĐK dọc 2 một li, dưới ĐK ngang 3, viết nét móc 2 đầu và dừng bút trên ĐK dọc 3, giữa 2 ĐK ngang 1 và 2.
* Lia bút lên theo ĐK dọc đến giữa ĐK ngang 3 và 4, viết nét móc ngược phải và dừng bút giữa 2 ĐK ngang 1 và 2, trước ĐK dọc 4.

- GV yêu cầu HS quan sát và so sánh chữ *U* hoa với chữ *Ư* hoa.- GV so sánh:+ Cấu tạo: gồm nét móc hai đầu, nét móc ngược phải như chữ *U* hoa, nhưng có thêm dấu phụ (nét móc trái nhỏ).+ Cách viết: Tương tự quy trình viết chữ *U* hoa, chữ *Ư* hoa viết thêm dấu phụ phía trên ĐK ngang 3, chạm nét móc ngược phải.- GV yêu cầu HS tập viết chữ U, Ư hoa vào bảng con, sau đó viết vào vở tập viết.=> GV nhận xét, sửa sai. | - HS quan sát, lắng nghe.- HS lắng nghe và quan sát GV viết mẫu.- HS quan sát và so sánh- HS viết bảng con, viết vở tập viết. |
| 3. Luyện viết câu ứng dụng ( 18’)- MT: HS quan sát và phân tích câu ứng dụng “Uốn dẻo là một môn thể dục ”; Ươm cây đợi ngày hái quả’ HS viết câu ứng dụng vào vở Tập viết. |
| - GV yêu cầu 1 HS đứng dậy đọc to câu trong phần Viết ứng dụng: “Uốn dẻo là một môn thể dục”.Ươm cây đợi ngày hái quả. - GV hướng dẫn HS hiểu ý nghĩa của câu trên. - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:Câu 1: Câu ứng dụng có mấy tiếng?Câu 2: Trong câu ứng dụng, có chữ nào phải viết hoa?=> GV nhận xét, tuyên dương.- GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng:+ Viết chữ viết hoa U, Ư đầu câu.+ GV nhắc lại quy trình viết chữ U, Ư hoa và cách nối từ chữ , Ư hoa sang chữ ô.- GV hướng dẫn HS viết chữ Uốn, Ươm- GV yêu cầu HS viết vào vở Tập viết.=> GV nhận xét một số bài viết. | - HS đọc yêu cầu - HS lắng nghe- HS suy nghĩ trả lời- Nhận xét- HS lắng nghe- HS thực hiện |
| 3. Hoạt động củng cố (2’) |
| - GV dặn dò HS về nhà luyện viết theo mẫu vào vở tập viết. | - HS lắng nghe và thực hiện. |

#  TIẾNG VIỆT

# Tiết 224: Chuyện của vàng anh

# I/ Yêu cầu cần đạt:

- Tìm được từ ngữ chỉ con vật; đặt và trả lời câu hỏi *Con gì?*

- Thực hiện được trò chơi *Ca sĩ nhí*; giới thiệu được về một loài chim có trong bài hát.

# - Năng lực giao tiếp, hợp tác thể hiện rõ ở hoạt động luyện từ.

# - Năng lực giải quyết đề và sáng tạo thể hiện rõ ở hoạt động luyện câu.

# - Bồi dưỡng phẩm chất trách nhiệm bảo vệ các loài chim và môi trường sống của nó.

# II/ Đồ dùng dạy học:

 - GV: giáo án, bảng phụ, tranh minh họa

 - HS: sách, vở, ĐDHT.

 **III/ Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| 1. Khởi động (2’)- MT: Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen với bài học |
| - GV cho HS hát tập thể bài hát: Chim vành khuyên- GV dẫn dắt giới thiệu vào bài mới  | - HS hát tập thể- HS lắng nghe, nhắc tựa |
| 2. Luyện từ (15’)- MT: Tìm được từ ngữ chỉ con vật. |
| - GV mời HS đọc yêu cầu BT3a- GV y/c HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm đôi=> GV nhận xét, bổ sung- GV yêu cầu HS xác định y/c của BT 3b. Nêu đặc điểm của mỗi con vật có trong bài BT3b. - GV tổ chức chơi tiếp sức để HS thực hiện BT.\* Mở rộng kiến thức: GV yêu cầu HS tìm thêm một số từ ngữ chỉ con vật mà em biết.=> GV nhận xét, tuyên dương | - HS đọc yêu cầu- HS thảo luận nhóm đôi,tìm từ ngữ chỉ con vật vào bảng phụ.- HS trình bày, nhận xét, bổ sung- 1 HS đọc yêu cầu- HS chơi trò chơi- Trình bày - Nhận xét. Bổ sung.-HS tìm  |
| 3. Luyện câu (16’)- MT: Đặt và trả lời được câu hỏi *Con gì?* |
| - GV mời HS đọc yêu cầu BT4.- GV y/c HS quan sát câu mẫu-Tổ chức HS thảo luận nhóm đôi: đặt câu- trả lời. - GV y/c HS đặt câu vào vở và chia sẻ với bạn.=> GV nhận xét, tuyên dương. | - 1 HS đọc yêu cầu.- HS quan sát câu mẫu-HS thực hiện. - HS đặt câu vào vở- Đại diện trình bày trước lớp, nhận xét, bổ sung. |
| 4. Vận dụng (5’)- MT:Thực hiện được trò chơi *Ca sĩ nhí*; giới thiệu được về một loài chim có trong bài. |
| - GV mời 1 HS đứng dậy đọc y/c- GV tổ chức trò chơi, chia lớp thành 2 đội, hát đối đáp các bài có tên loài chim. VD: *Con cò bé bé, Chim vành khuyên, Chim chích bông, Thật đáng chê (chim chích chòe)...* *-* GV phân công 1 HS làm trọng tài, nhận xét 2 đội về việc thực hiện yêu cầu/ luật chơi.=> GV nhận xét, khen ngợi HS. | - 1 HS đọc yêu cầu- HS lắng nghe luật chơi- HS thực hiện chơi |
| 6. Củng cố (2’) |
| - GV nhận xét tiết học - Dặn dò bài tập về nhà | - HS lắng nghe và thực hiện. |

# IV/ Điều chỉnh sau bài dạy

# .....................................................................................................................................................

# .....................................................................................................................................................

# .....................................................................................................................................................